
Fwd: TÂM THỨC NGƯỜI LÍNH NHẢY DÙ TRONG CÔI VÔ SẮC GIỚI

*Thời gian đứt quãng dài vô định
Như sợi dây điều băng mắt tâm
Lòng anh thẳng thốt, sông chao sóng
Kỷ niệm buông tay rú ngất chìm*

...

(Tô Thùy Yên)



TÂM THỨC NGƯỜI LÍNH NHẢY DÙ TRONG CÔI VÔ SẮC GIỚI
Mũ Đỏ Trương Văn Út (ÚtBạchLan)

Người Lính Nhảy Dù Với Chiều Kịch Tâm Linh:

Chập chờn trong giấc ngủ mỗi một gần như kiệt sức, tôi trở mình xoay qua phải, tay trái gác lên xác Minh đã được gói ghém cẩn thận trong lớp poncho ướt đầm sương khuya. Chiều nay, trước khi đặt xác Minh vào chiếc quan tài bằng nylon đã chiến này, tôi đã khấn nguyện như thầm nhủ với em :”...thôi em hãy đi... đi...vào cõi siêu thoát , chớ vương vẩn chi...chỉ những hệ lụy của kiếp người phù du trong cuộc đời vô thường như ảo mộng này...”...và vuốt đôi mắt mờ trừng tới lần thứ ba, Minh mới chịu nhắm mắt...!

Minh trình diện tôi cuối năm 1968 với cấp bậc Hạ Sĩ truyền tin, nhân tướng cao dong đồng với khuôn mặt đẹp trai đáng vẻ thư sinh, tài tử phim ảnh hơn là một “Lính Nhảy Dù” gan lì dũng mãnh mà gót giày Saut dầm nát trên 4 vùng chiến thuật với những chiến trận khốc liệt tử sinh không biết ngày mai ai còn ai mất...?!...với tính tình vui vẻ hoà đồng với mọi người, nhưng khi lâm trận thì can đảm, lý lợm không thua kém một ai trong đơn vị...!!! Chỉ một năm sau, Minh được thăng cấp Trung Sĩ và tôi gửi Minh đi học khóa Truyền Tin đặc biệt về mật mã, sau khóa học Minh trở về đơn vị, được thăng cấp Trung Sĩ Nhất và được tôi bổ nhiệm chức vụ Trưởng Ban Truyền Tin của Đại Đội 2 Trinh Sát Nhảy Dù. Trong nhiệm vụ này, Minh lúc nào cũng thường kề cận sát bên cạnh tôi như hình với bóng, và theo thời gian binh lửa ngút ngàn, dần... dần tôi thương mến Minh như em ruột của mình...! Minh còn độc thân, chỉ có một mẹ già và một đứa em gái nhỏ đang buôn bán tảo tần ở chợ Trương Minh Giảng. Minh rất giàu đầu óc sáng tạo, tự “chế tác” ra những mật mã Truyền Tin nguy hiểm để xử dụng hiệu quả mà ngay Nha Kỹ Thuật cũng không mã hoá được, hưởng hờ mấy tên cán gố “sinh Bắc từ Nam” có thể phát hiện được qua âm thoại trên tầng sóng điện máy truyền tin ... Đụng trận, Minh hét lên trong máy báo cáo liên lạc: “... ba lẻ tám bảy không chín tám mười hai ba ba ba...” (giải mật mã là: 2 toán viên thám: 1 và 2 xuống chân đồi, 2 trung đội trinh sát theo sau và tấn công bộc hậu lên đồi).

Sau hai ngày “san định” đồi 1049 (Delta), một Đại Đội của Tiểu Đoàn 2 Nhảy Dù (ĐĐ/TĐ2ND) thay thế Trinh Sát 2 Nhảy Dù (TS2ND), chúng tôi có lệnh di chuyển về hướng Bắc để bắt tay với Bộ Chỉ Huy Tiểu Đoàn 2 Nhảy Dù (BCH/TĐ2ND) đang ở đồi Charlie. Chúng tôi vừa “di hành” vừa nhỏ “đẹp” chốt địch và tổng tiền hòng Bắc quân khiêu đảm, kinh hoàng bay tung về với thế giới cô hồn uổng tử...! Nhưng khi đến đồi 1028 (cao độ so với mặt nước biển) thì “đụng nặng”. với một trung đội súng nặng của Trung Đoàn 33 thuộc Sư Đoàn 320 CSBV trú phòng trên đó với ưu thế hầm hố, địa đạo chiến đấu đã bố trí vững chắc, sẵn sàng chờ đợi để “gom bi” TS2ND chúng tôi...với “Thế Bối Thủy”, tiến thoái lưỡng nan, chỉ còn xông lên vượt đường máu lửa để sống còn, tôi ra lệnh “táp pi”...súng nổ vang rền chiến trận... Minh bị một tràng AK47 xé banh lồng ngực chết tại chỗ, máu tuôn ướt đầm thân xác...!

Tôi mệt lã chập chờn trong giấc ngủ dật dờ, bàn tay trái vẫn còn trên cái poncho bó xác của Minh lạnh giá, chợt tai nghe tiếng nói của Minh từ một cõi âm ty thâm u xa xăm nào đó mang âm hưởng tỉ tê náo nức rộn rạn ớn lạnh toàn thân...!

- Đại Úy ơi...! Mở ba lô của em ra, lấy cái poncholight của em mà đắp và giữ nó bên mình, mở cái poncho của em ra lấy cái thẻ bài gửi cho Mẹ em và con Nguyệt (em gái của Minh), còn sợi dây chuyền có cái thẻ ngà bằng nanh heo rừng Đại Úy hãy mang vào cổ đừng bao giờ rời nó....”...!

Tôi choàng tỉnh ngồi bật dậy. Trời hãy còn tối đen như mực, chỉ nghe tiếng xào xạc của lá cây rừng cùng tiếng văng vẳng đầu dây của Minh như chưa tan loãng hết trong không gian u uất, linh hồn phát phơ đầu cây ngọn cỏ còn ướt đầm sương đêm...! Nhìn quanh bên cạnh vài thước, Y khương vẫn còn ghim súng trong phiên gác nửa đêm về sáng...Tôi tự lự: có thật linh hồn của Minh vẫn còn lẩn khuất quanh đây, em về báo mộng cho tôi, hay chỉ là hư ảo qua tình cảm tiếc thương đưa em cận kề thâm tình bấy lâu nay mà sinh chuyện mộng mị giữa đời thường, trong khi áp lực địch quân trùng điệp với lưới thép lửa đạn dày đặc vẫn còn vây kín tứ phương ...và cho dù có tin hay không tin cũng phải chờ cho đến khi trời sáng có L19 (phi cơ quan sát) bao vùng và mong là sẽ có C&C của Lữ Đoàn bay trên không phận để liên lạc với tôi...! Tôi làm theo lời báo mộng của Minh, thò tay lục ba lô và mở poncho gói xác Minh... quả thật đúng như

vậy và tôi làm đúng những gì Minh căn dặn là tìm thấy được: một pocholight, sợi dây chuyền có cái nanh heo rừng khắc Phạm Ngũ Chú Nguyễn theo phương pháp bùa Miên mà các vị “Lục Khù” (Thầy) phúc tụng, tom phép hộ thân vào Katha... Suốt ngày hôm đó trực thăng của Phi Đoàn 229 không tiếp tế, tàn thương được, đến buổi chiều chỉ có chiếc LOH của John Paul Van ra xuống đáp vội vài thùng lựu đạn, đạn đại liên và vài chục ống đạn 155 ly chứa nước uống. Hơn hai mươi thương binh và 12 xác chết vẫn còn nguyên đó...! Tôi nhận được công điện từ hậu cứ Long Bình của Trung Ủy Tài nguyên văn: "Kính đích thân ! Sáng nay mẹ và em gái của TSN Nguyễn Văn Minh có đến văn phòng hậu cứ khóc lóc thảm thiết và chất vấn tôi về tình trạng Minh đã tử trận. Tôi quá đỗi ngạc nhiên vì chưa nhận được một báo cáo hành quân nào cả. Chỉ biết là đơn vị đang đụng nặng và chờ tin tức mà thôi. Tôi hỏi thì bà trả lời rằng: "... thằng Minh đã chết và đã có về báo mộng cho tôi đêm qua ..."...?!!! Đọc công điện từ hậu cứ, tôi giao động thân tâm thần thờ như kẻ mất hồn...! Đã có báo cáo tổn thất tổng quát cho Lữ Đoàn nhưng chưa có chi tiết tên họ tử sĩ và thương binh, vì người thay thế cho Minh phụ trách công điện chưa thành thạo công việc truyền tin liên lạc báo cáo... và lại TS2ND chúng tôi còn trong vòng chiến trận bị Bắc quân vây hãm với hỏa lực hùng hậu tứ bề thọ địch...!!! Để độc giả có thể hình dung được bối cảnh lâm trận của TS2ND và tương quan lực lượng với địch quân trên Mặt Trận Tây Nguyên – Mùa Hè Đỏ Lửa năm 1972, tôi xin trích dẫn đoạn văn của Tác Giả Vương Hồng Anh là Nhà Văn Quân Đội đã dày công biên soạn Quân Sử của Quân Lực Việt Nam Cộng Hoà, đã có đề cập đến Đơn Vị TS2ND trong trận thư hùng khốc liệt với Bắc quân: ***“Lữ Đoàn 2 Nhảy Dù Tử Chiến Tại Vùng Đồi Delta, Charlie”***:

“ Trận chiến giữa Trinh sát 2 Nhảy Dù và Cộng Quân ở đồi Delta:

Đồi Delta là một ngọn đồi nằm về hướng Nam Charlie, quanh khu vực này Cộng quân đã bố trí 1 tiểu đoàn phòng không được bảo vệ bởi các cụm chốt do 1 đơn vị sư đoàn 320 CSBV phụ trách. Để giải tỏa áp lực của CQ, đại tá Trần Quốc Lịch-lữ đoàn trưởng lữ đoàn 2 Nhảy Dù đã cho lệnh đại đội 2 Trinh Sát do trung úy Trương Văn Út chỉ huy đổ quân ngay trên đầu địch. Cuộc đột kích diễn ra vào rạng sáng ngày 17 tháng 3/1972 bằng trực thăng vận.

Sau khi Pháo binh và Không quân hỏa tập để dọn bãi đáp, đoàn trực thăng đổ đại đội Trinh Sát vào đỉnh đồi. Vừa nhảy xuống mục tiêu, toàn đại đội tràn lên tấn công. Bị tấn kích bất ngờ, cụm tiền đồn của CQ không kịp phản ứng, đã bị triệt hạ. Nguyên cả toán tiền đồn của tiểu đoàn 1/trung đoàn 3/sư đoàn 320 CSBV bị bắt sống. Tuy nhiên, ngày hôm sau, Cộng quân đã điều động 1 tiểu đoàn để bao vây đại đội Trinh Sát. Dù bị áp đảo về quân số, nhưng trung úy Út (ám danh dùng để liên lạc qua máy truyền tin là Út Bạch Lan) đã linh động tìm cách thức đánh trả. Út Bạch Lan cho phân tán đại đội và lưu động tác xạ để đánh lạc hướng phán đoán của đối phương. Cộng quân tràn lên xung phong nhưng chỉ gặp từng toán nhỏ, các toán này đã nhanh nhẹn lẩn tránh sau khi đã bấm mìn claymore. Địch quân lại tiếp tục bao vây, không ngờ rằng đại đội Trinh sát 2 đã vòng ra phía sau tấn công ngay vào bộ chỉ huy tiểu đoàn Cộng quân và bắt trọn cả bộ phận này, trong đó có cả tiểu đoàn trưởng tiểu đoàn 1/ trung đoàn 3 CSBV là Trương Hà.

Bị tổn thất nặng, ngay sau đó, trung đoàn 3 CSBV điều động toàn bộ lực lượng bao vây đồi Delta với quyết tâm triệt hạ đại đội Trinh Sát 2 để trả thù cho tiểu đoàn 1 của trung đoàn này. Vào lúc này, đại đội Trinh sát cũng đã mệt mỏi do phải lưu động để tránh địch. Bị một trung đoàn CQ bao vây, mặc dù đã áp dụng chiến thuật phân tán mỏng để cố thủ nhưng do đạn được

và lương thực gần cạn, nên đại đội Trinh sát 2 ở trong tình trạng nguy kịch. Nhận được khẩn báo của Út Bạch Lan, các phi công VN của phi đoàn trực thăng Bạch Tượng đã dũng cảm bay vào vùng đồi Delta nhưng không thể nào tiếp tế được cho đại đội Trinh sát 2 Nhảy Dù. Cuối cùng, nhờ một phi công kinh nghiệm và gan lì của phi đoàn Song Chùy đã điều khiển trực thăng lách qua các ổ phòng không của địch mới tiếp tế cho đại đội này được một chuyến duy nhất.

*** Tiểu Đoàn 2 Nhảy Dù nhập trận:**

Ngày 20 tháng 3/1972, bộ chỉ huy lữ đoàn 2 Nhảy Dù đã điều động tiểu đoàn 2 Nhảy Dù từ căn cứ Charlie đến giải vây cho đại đội Trinh sát 2. Ngay khi vào khu vực hành quân, thiếu tá Lê Văn Mạnh-tiểu đoàn trưởng đã điều động 4 đại đội tác chiến của tiểu đoàn tấn công ngang hông. Trận chiến đã diễn ra khốc liệt, sau 3 ngày kịch chiến, từ ngoài đánh vào, từ trong tấn công ra, tiểu đoàn 2 Nhảy Dù và đại đội Trinh sát 2 đã đánh bại trung đoàn 3 CSBV, “xé” trung đoàn này thành từng phần nhỏ. Sau đó, đại đội Trinh sát 2 được trực thăng bốc về Võ Định để tái chỉnh trang và bổ sung quân số. Được báo tin về chiến thắng của đại đội Trinh Sát 2 Nhảy Dù, trung tướng Ngô Du đã bay đến nơi quan sát, vị tư lệnh Quân đoàn 2 đã đích thân gắn cấp bậc đại úy cùng Dê ngũ đẳng Bảo quốc Huân chương cho đại đội trưởng Trương Văn Út. Ngoài ra, đại tá Lê Đức Đạt-tư lệnh Sư đoàn 22 Bộ binh đã thưởng cho đại đội này 1 triệu 200 ngàn đồng về chiến tích bắt sống 12 tù binh của sư đoàn 320 CSBV”. (ngưng trích).

Và trích dẫn bài viết **“Charlie Ngọn Đồi Quyết Tử”** của Nhà Văn Quân Đội Mũ Đỏ Nguyễn Văn Lập, đăng trên báo **Chiến Sĩ Cộng Hoà số 2**, xuất bản tháng 8 năm 2009 do Hệ Thống Báo Sài Gòn Nhỏ phát hành:

“Từ ngày này trở về sau, toàn bộ Charlie bị pháo kích thật nặng, mỗi ngày cỡ ngàn quả mà nhiều nhất là 130 ly, rồi đến đại bác 122 ly, và cả hỏa tiễn 122 ly mà tôi nghe được tiếng hú. 310 báo lên Thiếu Tá Lạc:” tại tôi bị ăn 130 ly, ngoài tầm không phản pháo được, chẳng lẽ phải nằm đây lãnh pháo”? Lúc này Đại Tá Trần Quốc Lịch, Lữ đoàn trưởng Lữ Đoàn II Dù ở Căn cứ Võ Định cũng đã trình lên cấp trên xin cho 11 Dù rút ra ngoài căn cứ, Nhảy Dù mà nằm đưa đầu ra lãnh pháo như thế này thì phản chiến thuật quá. Nhưng Trung Tướng Ngô Du, Tư Lệnh Quân Đoàn II vẫn lặng thinh, và Cố Vấn John Paul Van chẳng biết mẹ gì chiến thuật và pháo binh, vẫn kiên trì áp lực...từ thủ, chắc là định dùng 11 Dù như cho địch lên tapi như trường hợp của Đại Đội 2 Trinh Sát Dù dưới sự chỉ huy của Đại Úy Trương Văn Út (danh hiệu truyền tin Út Bạch Lan) đã được trực thăng vận nhảy xuống trấn thủ ngọn đồi 1069 ở Mặt Trận Tây Nguyên 1972. Nhận biết được tin quân Việt Cộng sẽ cường tập tấn công ngay trong đêm để tận diệt TS2ND, viên cố vấn Mỹ của Đại Đội là Trung Úy Buda đã gọi liên lạc xin với Cố Vấn Trưởng Quân Đoàn 2 Mr Paul Van và Tướng Ngô Du Tư Lệnh Quân Đoàn II xử dụng toàn bộ hỏa lực phi pháo, hải pháo Việt - Mỹ để yểm trợ cho TS2ND dứt điểm giết chết cả Trung Đoàn Phòng Không thuộc Sư Đoàn Thép 320 lừng danh của Bắc Việt, cộng quân phơi xác vương vãi khắp cả ngọn đồi 1069...! Với chiến thắng lẫy lừng Quân Sư này Tướng Ngô Du đã đặt tên cho đồi 1069 là “Đồi Út Bạch Lan” ...!!! Và vì trận này mà Bộ Chỉ Huy Quân Sự Việt Cộng đã lên án tử hình Đại Úy Trương Văn Út, Đại đội trưởng Trinh Sát 2 Dù và thề tiêu diệt đại đội này. Quân đoàn II còn lệnh cho T Đ11 ND ra hố pháo tìm chứng tích của đầu nổ 130 ly mới cho B52 đập. Quân đoàn cũng chẳng màng gần một phần ba quân số 11 Dù bị loại ra ngoài vòng chiến vì đạn pháo và chưa được di tản. Cái hào quang chiến thắng của thượng cấp ngoài binh chủng đo bằng máu của Dù thật quá đắt, và quả thật nếu không bị pháo kích từng phút một, chúng tôi có thể ra hố

đạn đo hướng bắn và bới tìm đầu nổ, nhưng làm sao gửi ra cho các bộ óc đặc sệt chỉ thị đây. Hàng trăm thương binh, mấy chục binh sĩ tử thương vì pháo còn chưa di tản được nằm đầy các giao thông hào, không có chiếc trực thăng tản thương nào vào được cách C2 500 mét thì nói gì đáp xuống tải thương hoặc tiếp tế. Chỉ có một pass B52 đánh về hướng Nam gần Charlie thì nhằm nhờ gì, pháo của chúng đặt về hướng Tây và Tây Bắc cách Charlie ít nhất 15 đến 20 cây số thì không đập. Mỗi lần bị pháo kích xong, phi cơ lên vùng, pháo địch im, phi cơ bay ra khỏi vùng, lại bị pháo tiếp, tôi chỉ còn biết ước lượng vị trí pháo địch gửi về các pháo đội tùy nghi phản pháo nếu có thể. Tình hình hết sức khẩn cấp, nếu không có lệnh rút, chắc chết hết vì pháo". (ngưng trích)

...Tiếp theo chuyện của Minh: Tôi hỏi Sơn Nhung, Hạ Sĩ Nhất người Miên bên cạnh tôi với Minh về sợi dây chuyền và cái nanh heo rừng. Sơn Nhung nói :

- Thừa Đại Úy đây là cái thẻ "Bùa Miên". Trên cái thẻ ngà màu trắng đục có khắc một hàng chữ Miên màu đỏ, nó là câu thần chú để khi gặp con nguy biến thì đọc lên...may ra có ứng nghiệm...em không hiểu câu thần chú là gì, nhưng Đại Úy có thể đọc khi hữu sự " Nam Mô Đại Từ Đại Bi Cứu Khổ Cứu Nạn Bạch Y Quan Thế Âm Bồ Tát ". Thăng Minh nó sống khôn chết thiêng, nó đang phù trợ cho Đại Úy đó "...!

Tôi không biết có nên tin hay không...? Nhưng thuở còn học trung học, tôi thích nhất môn hình học không gian, trong đó có chiều thứ ba, ngoài không gian và thời gian. Sau này khi ra hải ngoại đọc bộ sách của Giáo Sư Linh Mục Lương Kim Định mới hiểu chút chút ngôn từ "Chiều Kịch Tâm Linh". Giờ nhớ lại mới thấy thấm thía...!

Sau khi đơn vị (TS2ND) được bốc về căn cứ Võ Định (BCH/ LD2ND) tôi được lệnh bay cùng Đại Úy Phạm Công Cẩn C&C Trưởng Phòng Hành Quân Phi Đoàn 229 (K21 ĐL) để liên lạc với Đại Tá Lê Đức Đạt Tư Lệnh Sư Đoàn 22BB vì Quân Đoàn cho biết ĐT Đạt vẫn còn liên lạc qua hệ thống Rescue Radio của Hoa Kỳ. Tôi lên trực thăng bay với một Trung Úy Tác Chiến Điện Tử của SĐND và phi hành đoàn. Trực Thăng cất cánh bay được chừng 30 giây, vừa lên cao độ khoảng 100 bộ thì bị phòng không của địch bắn vào hông tàu và phía đuôi đã rách bướm lỗ đạn. chiếc gunship bay bên cánh trái bị bắn nổ tung cháy bùng lên như một khối cầu lửa trên không rơi xuống , chiếc HU-1 bên phải nghiêng mình lách về hướng Đông để cố vượt lưới đạn phòng không như thiên la địa võng giăng mắc tử thần...!!! Cẩn gọi tôi như hét trên headset: "...thắt dây nịt cho thật chặt ...", tôi vội vàng chụp lấy dây bell an toàn cài khoá , Cẩn bặm môi, tay trái đẩy hạ cần Collective lái chiếc C&C lao xuống sát mặt đường QL14 và hướng về Tân Cảnh...Người xạ thủ đại liên bên phải đã chết gục đầu xuống cây M16 tự khi nào, co pilot ngồi ở ghế trên gục đầu bất tỉnh nhân sự, Trung Úy TCĐT bị một viên đạn 12ly7 vào chân phải gãy lìa...! Tôi hồn phi phách tán, vô thức thò tay vào ngực mò tìm cái bùa nanh heo rừng của Minh đang mang theo và miệng lẩm bầm “cầu Kinh”...!!! Tàu vừa mới tới vùng trời Tân Cảnh, thì ôi thôi lại thêm một trận kinh hoàng: phía dưới là hàng chục chiến xa T54 VC đang tùng tịu trên đường QL14 xuôi Nam như đang diễn binh ...!!!. Như vậy Tân Cảnh (Dakto) đã bị over run...! Phạm Công Cẩn lại cắn chặt môi, bàn tay trái kéo cần Collective lấy cao độ và vận tốc , tay phải điều khiển Controller đưa Tàu lướt tới rồi cho con tàu queo thật gắt về phía Đông, chiếc trực thăng nghiêng bẻ góc, gầm rú dữ dội, tiếng cánh quạt xé gió phành phạch tường chừng như vỡ tung thân Tàu...!!! Tôi thấy về mặt Anh đánh lên khăn thiếp, cương nghị, dưới Helmet khuôn mặt mồ hôi nhỏ giọt nhễ nhại...con tàu chòng chành như muốn lao xuống vờ vụn ...Nhưng

“Công Cẩn” thật là “tay” Pilot Trực Thăng lão luyện, nhuần nhuyễn phối hợp thao tác điều luyện với hai chân đạp nhịp nhàn trên pedal và tay trái kéo lên, hạ xuống cần Collective, tay phải điều khiển đẩy Controllor con tàu vực đầu phóng tới, gật qua trái, phải...điều hợp với Collective để lái con Tàu bay lên cao, rớt xuống thấp, lắt léo qua lại như chiếc lá rơi chao lượn trong cơn bão để cố vượt tránh thoát những tràng đạn của địch bắn lên từ dưới đất, con Tàu hoạt động tới đa công xuất, tiếng động cơ nổ vang rền liên thanh như gầm rú dữ dội lạ thường, thân Tàu chuyển động run lên bần bật với tiếng kêu răng rắc như muốn vỡ bung ra từng mảnh, tiếng cánh quạt chém xé gió phành phạch xen lẫn tiếng súng và đạn phòng không nổ long trời, chớp nhoáng sấm sét lấp loáng không gian, thần chết ẩn hiện chờ cơ hội thu đoạt lấy linh hồn người chết trận oan nghiệt khuất uất...”Chu Công Cẩn” của Tam Quốc Chí tân thời lại phải hạ cần lái một lần nữa cho con Tàu hạ cao độ bay là xà xuống thung lũng, men theo khe suối cố lết cánh quạt về tới Võ Định!!! *(Sau này tìm hiểu thêm, Tôi mới được biết kỹ thuật bay trực thăng như chiếc lá rơi để tránh đạn đạo là phát minh từ tài nghệ thao luyện tinh xảo có một không hai trên thế giới, do Cố Thiếu Tướng Nguyễn Huy Ánh - Tư Lệnh Sư Đoàn 4 Không Quân, khi Ông hãy còn là Phi Công với chức vụ Thiếu Tá Phi Đoàn Trưởng - Phi Đoàn 211 Trực Thăng. “Kỹ Thuật Bay Lá Rơi” được phát huy và huấn luyện cho những Phi Công tài hoa tinh nhuệ và gan dạ những “Nam Nhi Chinh Chiến Kỹ Nhân Hôi” là Kinh Kha thế hệ của Không Lực Việt Nam Cộng Hoà đã viết lên trang sử Anh Hùng Bảo Quốc Trấn Không suốt 21 năm cuộc chiến Quốc - Cộng...Khi cất cánh tung hoành trên những trăn mây xanh thẳm, hay ráng chiều tím tím hoàng hôn cũng chiếu sáng bởi con Tàu bị trúng đạn phòng không bùng nổ cháy đỏ rực như khối cầu lửa trong không gian dung chứa biết bao tình...! Phái Bộ Quân Sự Mỹ cũng đã cử Chuyên Gia Huấn Luyện Kỹ Thuật Bay Helicopter đến Việt Nam để tham khảo và thực nghiệm với Ông).* Trực Thăng vừa đáp vội vàng ở căn cứ Võ Định, “Công Cẩn” hỏi tôi:

- Mi có sao không ?
- Dạ không, ...nhờ có bùa hộ mạng...? ...và cười trừ...!!!

Tôi nghĩ tới Minh trong những giây phút thập tử nhất sinh vừa qua, em có bên cạnh anh với máy PRC25 nặng chình chịch trên lưng của em hay không, hay em đang ở một cõi trời vô sắc nào đó không có không gian cũng không có thời gian, em đã vào hư vô hay vẫn hiện hữu bên anh...?

Hai tuần lễ sau đó, Lữ Đoàn II ND triệt thoái Komtum không vận về Sài Gòn bổ sung quân số, quân trang, quân dụng, đạn dược, vũ khí... trong khi An Lộc đang ngập chìm trong biển lửa, Đông Hà, Quảng Trị thất thủ,... Cộng quân nã đại pháo bắn giết tan tành dân lành vô tội tháo chạy giặc, tìm sinh lộ lánh nạn trên “đại lộ kinh hoàng”, đường lui quân xuôi Nam của gần hai trăm ngàn dân (200 000) và hai mươi ngàn lính(20 000) đang tháo chạy về phía Nam trong Chiến Dịch Xuân Hè 1972 của Quân Đội Nhân Dân (VC)...! Sau chiến trận, công binh đã phải xử dụng xe cày đào huyết mộ để chôn cất hàng ngàn xác người đang dần phân hủy...thảm cảnh địa ngục môn có thật giữa đời thường trần gian đầy máu và nước mắt của quân dân tỉnh địa đầu giới tuyến...!

Ôi vùng Trị Thiên, An Lộc, vùng Tam Biên
lửa máu từ rừng sâu ngút trời
Dòng máu đỏ da vàng, trên đất nghèo nàn đã đổ vì ai

***Kìa giặc thù đốt phá quê hương ta
Kìa giặc thù bắn giết đồng bào ta...!!!***

Đề gọi đích danh chúng: **“bọn đồ tể Việt Cộng”:**

***Giặc từ miền Bắc vô đây, bàn tay dính máu đồng bào
Giặc từ miền Bắc vô đây, bàn tay vấy máu anh em.
Giặc từ miền Bắc vô đây, bàn tay chiến tích hận thù
Giặc từ miền Bắc vô đây, bàn tay giết chóc hôi tanh.***

Lợi dụng mấy ngày ở hậu cứ, tôi cùng Trung Úy Tài Chi Huy Hậu Cứ, Thượng Sĩ Nhất Tá Thường Vụ, Thượng Sĩ Nhất Chiến HSQ Tiếp Liệu đến Nghĩa Trang Quân Đội để viếng mộ của Minh. Ngôi mộ chắc chỉ mới được lấp đất vài ba hôm trông thảm hại...! Đứng trước mộ của Minh, tôi thầm khấn vái: " Em sống khôn, nay chết có linh thiêng xin phù trợ cho tất cả anh em được tai qua nạn khỏi "...! Buổi chiều cùng ngày tôi với các Sĩ Quan, Hạ Sĩ Quan, Binh Sĩ trong đơn vị “làm” cạ lảng 5 thùng Remy Martell của toán Cố Vấn Mỹ mua tặng...rượu hết, tàn tiệc...tôi say chệnh choáng, thần trí lơ mờ, chân bước loạng choạng ngã nghiêng tìm giường và ngáy khò khò chìm vào giấc ngủ say khướt...Bỗng tai lại nghe văng vẳng đâu đây âm thanh quen thuộc trên máy PRC25 khi trời vừa sáng:”... Đại Úy ơi...nhớ ngày mai ra thăm em lần nữa... và nhớ ghi cho kỹ số mã của em để mua vé số” ! Tôi choàng tỉnh giấc và có cảm giác như linh hồn của Minh còn đang lảng vảng quanh đây...và tôi tin có thật Minh đã ở bên cạnh phù hộ thân cho tôi và anh em trong đơn vị đã thoát qua hai cơn hiểm nghèo, một ở phía tây Charlie, một ở Chupao... cũng bởi nhờ vào kỷ vật nanh heo rừng có khắc Phạm ngữ chú nguyện cho người hữu Duyên của Minh báo mộng “trao” lại...?!!! Trong buổi họp bỏ túi sáng hôm sau, bên tách cà phê đang bốc khói ở Câu Lạc Bộ TS2ND, tôi đem câu chuyện Minh báo mộng đêm qua tâm sự với tất cả Sĩ Quan trong đơn vị và họ đề nghị:”... thì mình cứ làm thử xem, cầu may mà, có tổn kém gì đâu...”! Sau đó ai muốn đóng góp bao nhiêu tiền tùy hỉ, giao cho HSQ kế toán làm sổ sách...tổng cộng được trên mười ngàn đồng để mua vé số.!

Tôi với Trung Úy Tài SQ Hậu Cứ đến Nghĩa Trang Quân Đội vào lúc buổi trưa. Mộ của Minh vẫn chưa có bia, chỉ có tên họ số quân đơn vị viết nguệch ngoạc trên tấm gỗ cấm trước mộ, không có số mộ...! Trung Úy Tài vào văn phòng của Đại Đội Chung Sự mới tìm ra được danh số mộ bia là: 198264. Tôi tính nhầm cộng lại thành ra số “bù” (10 nút)...Nhớ trước đây khi Minh còn sống, em luôn luôn chọn danh số liên lạc truyền tin cho tôi lúc nào cũng chín nút chẳng hạn như: 81, 72, 63...hay 531, 405 và các Sĩ Quan Trung Đội Trưởng cũng tương tự như vậy...Nay em đã mất,mộ bia của em lại mang con số “bù”...Ngẫm tạo hoá cũng khéo trêu người...?!!! Tôi hỏi:

- Anh Tài ...anh nghĩ sao ?
- Đã nói là "cầu may " mà đại úy...!

Trên đường trở về doanh trại, những ý nghĩ lung tung cứ vẫn vơ trong đầu, tôi cố lắc đầu mấy cái để xô đuổi những thứ vẫn vơ “bù” với “chín nút” đó đi... trong khi còn bao nhiêu việc chuẩn bị để hai ngày nữa lên đường đem quân ra Huế rồi vào Quảng Trị với những tin tức chiến trường mỗi ngày càng tăng thêm khốc liệt...Nhưng sáu con số 198264 vẫn y cứ quanh quẩn trong trí óc của tôi như một nỗi ám ảnh băng quơ nào đó mà lại khó phai mờ hay bỏ quên theo ngày lại qua

ngày ...? Tôi tự nhủ thầm hãy quên nó đi để còn lo bao nhiêu công việc chuẩn bị lên đường ra Quảng Trị. Buổi chiều trước khi về căn nhà trong khu gia binh nằm dưới lưng chừng đồi Long Bình, tôi cần dặn Trung Úy Tài:

- Anh bảo Thượng Sĩ Dự (kế toán trưởng) giao số tiền đó cho Anh để đi mua vé số...và phải nhớ cho kỹ...tìm cho bằng được lô có bốn số đầu 1982, còn hai số sau, số nào cũng được nhưng cộng lại phải là con số bù... Đừng mua một lần mà phải tìm mua nhiều lần cho đến khi hết mười hai ngàn thì thôi...!

Đường vào Cổ Thành Đình Công Tráng - Quảng Trị:

Từ ngã ba Long Hưng, cửa ngõ vào thành phố Quảng Trị đến làng Tri Bưu phía chính Đông của cổ thành chỉ non một cây số. Tiểu Đoàn 11 ND đã áp sát nhà thờ La Vang từ phía Nam, TD7ND đã vào tới Long Hưng, nhưng chậm bước vì sức kháng cự của địch quân quá mãnh liệt, TD5ND bên cạnh sườn phải của TD7ND về phía Đông và chia mũi dùi thẳng vào Tri Bưu theo trục Nam - Bắc. Trinh Sát 2 Nhảy Dù (TS2ND) được thiết vận xa "cồng" ra gần bờ biển, mượn đường Thủy Quân Lục Chiến (TQLC) đâm thẳng vào Tri Bưu theo trục Đông-Tây cho đến khi bắt tay được với Tiểu Đoàn.

Từ Tri Bưu đến chân tường cổ thành chỉ có vài trăm thước mà chúng tôi TD5ND và TS2ND có cảm tưởng như *Cửu Niên Đạo*, trên con đường chín năm này chúng tôi không biết cũng không nhớ, làm sao mà đếm để mà biết mà nhớ, có bao nhiêu đồng đội của chúng tôi lên thiên đàng hay xuống địa ngục hay chưa siêu thoát vẫn còn lơ vờn quanh đây...?!!! Tôi và Thiếu Úy Khâm là tiền sát viên của TD1PBNĐ đang đứng trước một mộ bia khá lớn check lại vị trí để điều chỉnh tác xạ...Bỗng nghe “cắc bùm” một tiếng động khô khan của CKC bắn tỉa, Thiếu Úy Khâm bật ngửa tay chân giựt giựt vài cái, mắt trợn trừng...! Tôi ngồi thụp xuống tẩm mộ bia bằng xi măng, phía sau có ai đó với bàn tay hộ pháp nắm giây ba chạc của tôi giật mạnh, tôi bật ngã mạnh ra phía sau cùng lúc tiếng nổ âm trước mặt, một quả không giật trúng ngay mộ bia, tôi ngất đi không còn biết gì nữa...?!!! Nửa giờ sau tôi lay tỉnh, tâm trí mù mờ, nghe thoang thoang tiếng của Sơn Nhung mừng rỡ cười nói bên tai:

- Đại Úy tỉnh lại rồi... Đại Úy tỉnh rồi... anh Được ơi...!!!

Được là Trung Sĩ Nhất y tá của ĐĐQY/SDND biệt phái Cho TS2ND, Được nhào tới bên tôi, trong khi tôi vẫn còn nghe tiếng M16, M60, M79 vang rền chung quanh.

- Không sao đâu Đại Úy. May nhờ cái mộ bia, không bị vết thương nào...chỉ tức thở một chút thôi, tôi đã làm hô hấp rồi, Đại Úy có cần tân thương thì tôi đưa đi ngay, vì tôi đã gửi công điện báo cáo rồi...?!!!

- Không sao đâu, cảm ơn cậu, đỡ tôi ngồi dậy đi... !

Tôi vung tay, vung chân cố bò qua máy truyền tin liên lạc với Tổ Quyên (Thiếu Tá Bùi Quyên) và BCHLD2ND để báo cáo rằng tôi vô sự để cấp trên yên tâm. Tôi hỏi Sơn Nhung:

- Lúc nãy cậu nắm giây ba chạc giật tôi ngã ngửa ra sau có phải không ?

- Dạ không, ...lúc đó em đang nằm bẹp bên phải cạnh Đại Úy, nó bắn rất quá, em thì hết đạn nên

nằm im lìm cúi đầu chịu trận, thằng Bi ôm cây đại liên không dám xài phí, chỉ chực chờ nó tràn tới thì thằng Bi đứng xồng lên quạt vài tràng rồi ngồi thụp xuống ẩn núp...chờ em không có ở đằng sau lưng Đại Úy hồi nào đâu,, chỉ có thằng Chinh mang máy, nhưng nó đang núp phía sau một mộ bia khác cùng với thằng mang máy Pháo Binh...?!!!

Như vậy,... thì tôi đã hiểu và càng tin mãnh liệt thêm về cái “bùa Miên” của Minh mà tôi đang đeo trên ngực....!

Hai Biệt Đội 81 Biệt Cách Dù (BĐ81BCD) thay thế TS2ND. Chúng tôi lui ra phía sau giữ "Bến Đò Đưa Xác" ở sông Nhung (sông Vĩnh Điện) trong khi quân số còn không quá 40 nhân mạng... ! Bây giờ đến phiên TS2ND khiêng poncho, công thương binh của TĐ5ND và 81BCD để chất lên Thiết Vận Xa M113 cách đó gần 500 mét... cho đến gần hai tuần lễ sau mới có lệnh TQLC thay thế toàn bộ lực ND và 81BCD...! Chúng tôi TS2ND được triệt thoái về phía Nam sông Bò chờ bổ sung quân số và tiếp liệu...!!! Tôi nhận được công điện của Trung Úy Tài Chỉ huy hậu cứ báo: " Ngày mai tôi sẽ có mặt hành quân. Có vài điều cần trình với đích thân. Tài". Sau đó Tài theo chuyến bay tiếp tế ra chỗ hành quân gặp tôi và trình báo:

- Anh-Em mình đã trúng lô độc đắc một triệu đồng đúng con số ở bia mã thằng Minh...!!!

Tài vừa trình bày chi tiết vừa meo meo, nào là phải mất bao nhiêu ngày lùng sục khắp các chợ Biên Hòa, Thủ Đức, Sài Gòn, Chợ Lớn, Gia Định...để mua cho bằng được vé số đúng sáu con số ghi trên bia mộ của Minh như em đã báo mộng cho tôi....và:"... phải mua liên tiếp cả lô cho tới tuần lễ thứ ba, mới nghe radio phát thanh số trúng độc đắc 1000 000\$... xong chạy lòng vòng sân trại như người điên hét lên mình trúng số rồi, chúng mình trúng số độc đắc rồi ha ...ha...ha..."!!!

Tôi rút một ly Remy Martell cho Tài.

- Uống đi Tài... để rồi mình tính chuyện sau...!!!

Tôi suy nghĩ phải làm gì đây với số tiền một triệu đồng trúng số...? Con số chính xác theo “lời nói” của Minh đã báo mộng. Số trúng độc đắc một triệu đồng năm 1972 ngay trong Mùa Hè Đỏ Lửa, hay số phận của Minh cùng sự hẩm hiu của bà mẹ già với đứa em gái tuổi còn thơ dại...?! Tôi quyết định ngay:

- Ngày mai trở về hậu cứ, anh Tài tìm đến nhà Mẹ của Minh và cứ giao hết số tiền này cho bà cụ...với lời nhắn của tôi là xây mộ phần cho Minh khang trang...!

Tài làm y như lời tôi yêu cầu. Mẹ và em gái của Minh rất xúc động...! Nhưng bà cụ không nhận tất cả số tiền mặt mà chỉ xin cho một trăm ngàn (100 000\$) để sang lại một cái sập nhỏ ở chợ Trương Minh Giảng để bán bún suông sinh sống, số còn lại 900 000\$ xin giúp cho những gia đình tử sĩ cùng tử trận với Minh ngày hôm đó ở đồi Delta-Kontum... Nài nỉ cách nào Bà cũng không nhận...! Cuối cùng tôi phải xin nghỉ phép đặc biệt vài ngày để bay về Sài Gòn gặp Bà thuyết phục thì Bà mới nhận 500 000\$ để lo phần mộ cho Minh và chi phí cho Nguyệt là em gái của Minh ăn học khi mới vừa tuổi trăng tròn...!!! Còn lại 500 000\$, tôi chia ra để chi giúp cho các quả phụ: Thiếu Úy Thới, Thiếu Úy Mỗi, Thiếu Úy Oanh mỗi người năm chục ngàn và chia đều cho 23 gia đình quả phụ khác...!!!

Con người từ đâu tới và khi chết sẽ đi về đâu...???

Tôi vốn xuất thân “Võ Biền”, văn dốt chữ nát... thì làm sao để có thể biện luận, giải thích, trình bày từ u mặc cho chí lý hiển lộ được hiện tượng, trạng thái, tính chất chân đế, qui ước chế định là chỉ Danh để vay mượn tạm mà làm phương tiện hạn hẹp trong lăm lờ ngôn từ vốn thường tối nghĩa để lý sự chỉ bày nhiều trường hợp rất giản dị và thường tình mà hạng “thuật sĩ”, triết gia thời đại, ...thường hay lẻo mép dạy đời...và lại nữa “thì làm sao” “thuyết minh” câu chuyện mộng mị của cố Thượng Sĩ Minh, người Hạ Sĩ Quan Truyền Tin bên cạnh tôi như hình với bóng trong suốt một khoảng thời gian dài chinh chiến dạn dày gian khổ, hiểm nguy... có dư thừa bị thương máu lửa và nước mắt mà được ít ngẩn ngui niềm vui ...! Hôm nay đây ở Mỹ, vào những ngày đầu Nguyên Đán khí trời âm ẩm, gió sớm thoáng thổi nhẹ nhàng mang theo tiết Xuân hây hây vờn những sợi tóc mây phơn phớt trên má cô gái Xuân thì e ấp nói cười, trong nhà, ngoài ngõ sắc Xuân tươi thắm mơn mớn hiện nét trên những cành chồi non, hoa Xuân nở rộ khoe sắc,...Chuyện chinh chiến máu lửa không còn nữa, nước mắt đã khô cạn, nhưng trong tôi vẫn có linh cảm Minh vẫn còn “hiện hữu” bên cạnh tôi với những thăng trầm trong cuộc sống hoài cổ hương nơi xứ lạ, em luôn phù hộ nâng tôi đứng dậy khi tôi ngã quỵ, an ủi tôi khi rơi vào nghịch cảnh...và có đôi khi thu thúc lục căn, thân tâm khinh an lạc bước dạo chơi vào thế giới quan “Âm cảnh” lý sự mang mang với Minh nơi cõi “Vô Sắc Giới” hà phương chi liễu ngộ vốn vô minh mà sinh chấp hữu vạn pháp giới ...chỉ đến:

Thủy chung tương hoá hà phi xứ

Lai khứ thường niên hà thị tâm

Vạn hoá đại toàn ai khả biết !

Cổ lai muôn sự lý tùy trung...

“Cái” tùy trung, hiểu biết như ở trong lòng bàn tay là ở những “Bậc Thần Nhân” Đại Trí, Đại Lược, Đại Dũng,...phải chăng cũng là “ đại gạt, đại gian hùng, đại ác độc” ...đã thiết kế Chính Trị,... và dùng cường quyền đưa đẩy Dân Tộc - Đất Nước Việt Nam vào chiến sự khốc liệt suốt cả phần tư thế kỷ, rồi tháo chạy an toàn về hậu phương “phót tỉnh Ăng Lê” (England) mồm loa mép giải với “danh ngôn” để lại lịch sử mai hậu soi chơi:” ...trang sử Việt Nam đã được lật (lọng) qua...”...!!! Thống kê của “Người Mỹ” đã đưa lên con số 3,000 000 (ba triệu) người Việt đã bị giết trong cuộc chiến, thống kê của Nhà Nước Việt Nam (VC) hơn 1,100 000 (một triệu một trăm ngàn) quân dân Bắc Việt hy sinh và còn nữa (Quý Độc Giả có thể lên Net để xem thống kê) ...! Con số thật nạn nhân Việt bị bom đạn được sản xuất tận các quốc gia Văn Minh Âu, Mỹ, Liên Xô, Tàu Cộng ,...phải nhiều lần hơn thế ! Thế giới đã đồng lõa với tội ác với Việt Cộng. Vì nếu nói thật, viết thật, công bố thật số nạn nhân Việt Nam trong cuộc chiến Quốc - Cộng chẳng khác nào như gián tiếp tố cáo “Tính Nhân Đạo,Trí Thức, Lương Tâm” ...của “người” văn minh Tây Phương trước sự diệt chủng của Việt Cộng dẫu sao cũng đã mang đến lợi nhuận cho “họ” rất nhiều...Người Lính Nhảy Dù chúng tôi và toàn thể dân Việt đã phải nhận chịu bao nhiêu triệu tấn bom đạn đã trút xuống ruộng vườn, nương rẫy, nhà cửa, mồ mả gia tiên, súng đạn từ Nga,Tàu, Khối Sô Viết và những “quốc gia anh em Cộng Sản” cũng chỉ để tàn sát dân Việt. Người Việt chúng tôi là Người đó ! Minh là một điển hình: “ Người Lính chết trận khi mái tóc còn xanh” và:

Một ngày tôi đi qua

Trại lính ngang nhà

Thấy một lá cờ

Với một vòng hoa.

Hỏi ra:

*Mới biết anh là
Lính trẻ xa nhà
Chết trận đêm qua !
Chung quanh đây
Có ai đâu...?
Đưa tiễn anh về
Buồn tiễn anh về
Với lòng đất sâu...!*

Đêm Xuân nơi xứ người, trời khuya lạnh lạnh...! Chạnh nỗi nhớ quê nhà, tôi thấp lên nén hương thăm tâm sự lênh đênh với “chúng sanh” Minh:

*Ai từ sắc tướng tìm ta ?
Ai từ âm tiếng gọi ma cõi ngoài ?*

Tâm tư của tôi như chuyến tàu đêm đổ bến quê nhà, viếng mộ em nay còn hay đã hoang phế tiêu điều mà rợ hoang đã mọc phủ kín chỗ nằm...? Minh ơi ! Anh không có tham vọng là ảo tưởng để “ăn cơm dưới đất mà nói chuyện trên trời” lấy “cái” trí tục vật hạn hẹp để bàn chuyện bao la vô cùng của vô thủy, vô chung không không du du hạt vi trần du phương trôi lăn hà tứ xứ...chỉ là khúc nôi của trí não chưa bị lú lẫn còn nhận biết:” *phân biệt là Thức, vô phân biệt là Trí; dựa Thức là Nhiễm, dựa vào Trí là Tịnh. Nhiễm tất có Sinh Tử; Tịnh chẳng có Chư Phật*”...bước “chân” vào thế giới Chân Đế này Anh phải cởi bỏ kiến thức cũng như giày dép để qua ngưỡng cửa thế gian pháp, tháo mở nút thắt thói tục đã huân tập, tiêm nhiễm biết bao định kiến, thành kiến, thường kiến, đoạn kiến ...là si mê bao bọc, đóng chặt nẻo về giác ngộ...! Minh ơi ! ...Không gian bao la vô cùng và hằng chuyển...trái đất “của” chúng ta đang sinh sống đây “thuở trời đất chưa có con gió bụi” nó như là một tinh cầu than (carbon) chết bay hoải, bay huỷ...nhiều tỷ tỷ tỷ năm ...và những “hạt” vi trần năng lượng làm Nhân theo trùng trùng Duyên khởi mà cấu tạo thành môi sinh để nảy nở vật chất là vạn pháp tiến hoá...khởi thủy hành tinh có sự sống này không có ngay cả ý niệm thời gian thì nói gì đến có ngày:” thứ Hai, thứ Ba, thứ Tư, thứ Năm, thứ Sáu, thứ Bảy và Chủ Nhật”...?!!! Sắc Pháp: thân thể Vật Lý hay Vật Chất luôn biến đổi theo tính chất vô thường... là duyên “vay mượn” của hạt năng lượng trong không gian có sẵn mà cấu thành...? Danh Pháp: là “phần” Tâm Lý” 121 Tâm Vương, Tâm Sở cũng là Duyên vay mượn từ 33 cõi: Dục Giới, Sắc Giới, Vô Sắc Giới, Siêu Thế Giới... làm: Thọ, Tưởng, Hành, Thức và là “nơi” chúng sanh “Người” thọ hưởng tướng trạng hạnh phúc hay đau khổ...?!!! Đó cũng là ý nghĩa của bản *Kinh Bát Nhã Ba La Mật Đa Tâm Kinh - Prajna-Paramita Sutra*: “ Ngài Bồ Tát dụng tuệ giác không có gì ngăn ngại quán xét thâm sâu hiện tại, soi thấy ngũ uẩn: Sắc (hình thể vật lý), Danh (tâm lý): Thọ cảm giác chủ thể chịu ảnh hưởng bởi đối tượng, Tưởng tác ý đến đối tượng, Hành hiện tượng tâm lý hay cảm xúc phát khởi theo sự kích động của thọ và tưởng, Thức sự hiểu biết ...đều không có tự tánh (vô ngã)...nên rốt ráo là giai không...! Vậy thì Minh ơi, sau khi tử cận tâm chấm dứt thân thể vật chất của em chỉ còn là cái xác vô tri, vô giác đang theo tiến trình huỷ hoại vật lý...Tâm thức của em ngay lập tức tái sanh theo nghiệp mới, sanh trở lại trong kiếp sống kế tiếp, không là người, mà là một “chúng sanh” Ma trong cõi vô sắc giới còn giữ được nguyên thức giác, tính năng ở tầng thức thứ 8 Alayda...mà như như quán tính khi còn tại thế Minh vẫn miệt mài gian khổ, vui buồn kinh qua đoạn đường chiến chinh...? Hay em cũng

nghư bao “chúng sanh” hữu tình ở cõi sắc giới, vô sắc giới do vô minh u... u... mê... mê lầm tưởng là đời sống ở những cõi như thế là hạnh phúc vĩnh viễn và tâm tham được sống, tham ái phát sinh mà thành nhân thức tái sanh kiếp người tương lai khi có hội đủ phước báu và nhân duyên...? Thờì Kinh khuya tụng:” *Sappe Satta Avera Hontu Sukita Hontu ...nguyện cho chúng sinh đừờng có oan trái lẫn nhau, hãy cho được sự an vui, sự hạnh phúc, sự bình yên lâu dài...Anh phúc chúc và hồi hướng cho em Nguyễn Văn Minh được an lạc, hạnh phúc, tái sanh nhân cảnhh... ”...! Nhưng em khẳng định:” Em không muốn tái sinh khi bọn Việt cộng còn đang ngự trị trên dân tộc, đất nước Việt Nam... ”...! Khiến cho anh đã bao lần cũng mong ước sẽ được về lại quê nhà, thăm bao người thân, quyến thuộc, viếng mộ Ông Bà, Cha Mẹ và tìm lại mộ phần của em...Nay “đành” phải dứt khoát thái độ sẽ không về Việt Nam khi còn loài Việt cộng kẻ thừa sai của Hán thất trên đất nước Việt thân yêu.*

Khi còn sống Minh hiền lành, khôn ngoan...sau khi chết em linh hiển “Hồn” vẫn còn tình Huỳnh Đệ Chi Bình quyến luyến, thường theo bên đời phù độ giúp cho anh may mắn thoát khỏi bao hiểm nguy giăng mắc trên đoạn đường chiến binh ...Tự thân anh biết cũng là quá đủ để thâm truy điệu tử sĩ và cảm ơn em với tất cả tấm lòng trĩu nặng ân tình:

*Nếu cuộc đời là hữu phùng hữu biệt
Thì tôi như mây trắng mãi ngàn phương...
Nếu cuộc đời là sầu đa lạc thiếu
Sao chân cầu còn lưu nước trường giang ?
Ai đã qua sông còn ngoảnh vời cổ quận
Thiên lăng xa ả nhận hướng đâu tìm...?*

(MĐTTA)



Mũ Đỏ Trương Văn Út (ÚtBạchLan)

Viết xong Mùa Xuân Ất Mùi 2015 Houston, Texas.

